

KIẾN TRÚC NHÀ TRƯNG BÀY VÀ BẢO QUẢN MỘC BẢN TẠI CHÙA VĨNH NGHIÊM VÀ CHÙA BỔ ĐÀ, TỈNH BẮC GIANG

THS.KTS NGUYỄN THU THỦY, KTS DƯƠNG THÀNH NAM, KTS HÀN PHƯƠNG LIÊN

Tóm tắt

Mộc bản - là một minh chứng về quá trình phát triển của hệ thống văn tự Việt Nam từ chữ Hán sang chữ Nôm. Do đặc điểm là ván khắc nên Mộc bản chịu tác động khá nhiều của yếu tố tự nhiên, đặc biệt là thời tiết, nên việc bảo quản cùng với trưng bày, giới thiệu những giá trị tri thức, văn hóa và kỹ thuật của Mộc bản đến với công chúng là rất cần thiết. Trên cơ sở những nghiên cứu về đặc điểm, yêu cầu bảo quản cùng với những kinh nghiệm truyền thống, nhóm tác giả đã đề xuất một số giải pháp kiến trúc nhà trưng bày và bảo quản Mộc bản tại chùa Vĩnh Nghiêm và chùa Bồ Đà, tỉnh Bắc Giang.

Abstract

Woodblock - is the evidence of the development of the Vietnamese writing system from Chinese to Nom. Due to the characteristics of carved boards, the Woodblocks are severely affected by natural factors, especially the weather. It is essential to preserve, exhibit and propagate the intellectual, cultural and technical values of Woodblocks. On the basis of studies on the characteristics, preservation requirements and traditional experience, the authors have proposed some architectural ideas for the exhibition and preservation of Woodblocks at Vinh Nghiem and Bo Da pagodas in Bac Giang province.

Chùa Vĩnh Nghiêm và chùa Bồ Đà tỉnh Bắc Giang là hai ngôi chùa cổ kính, là trung tâm Phật giáo lớn của dòng Trúc Lâm Yên Tử của nước ta. Trong số các giá trị kiến trúc nghệ thuật và lịch sử mỗi chùa thì Mộc bản (ván khắc) được xem như bằng chứng lịch sử về quá trình phát triển của hệ thống văn tự Việt Nam từ chữ Hán sang chữ Nôm. Bộ Mộc bản ở chùa Vĩnh Nghiêm (được UNESCO công nhận năm 2012) và bộ Mộc bản ở chùa Bồ Đà (được Bộ Văn hóa - Thông tin - Truyền thông xếp hạng di tích quốc gia năm 1992) là di sản tư liệu vô cùng quý giá cho việc nghiên cứu sự phát triển của ngôn ngữ Việt nói chung và chữ Nôm nói riêng. Mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm là sưu tập Kinh sách thể hiện tư tưởng của Phật phái Trúc Lâm vào thế kỷ thứ 13. Nội dung của Mộc bản có ý nghĩa lớn đối với xã hội Việt Nam trên nhiều phương diện, như: triết lý nhân sinh và giáo dục nhân cách công dân, tôn giáo tín ngưỡng, ngôn ngữ văn tự, khoa

học, văn học nghệ thuật. Bộ Mộc bản của chùa với hơn 3000 bản khắc gỗ có kích thước không đồng đều hiện được lưu giữ tại công trình mới xây có diện tích hơn 300m² thuộc khuôn viên chùa với dạng kiến trúc truyền thống, 4 mái, khung gỗ lim, lợp ngói mũi hài. Nhà trưng bày Mộc bản gồm 5 gian 2 chái; nhà kho gồm 3 gian 2 chái.

Đối với chùa Bồ Đà, bộ Mộc bản kinh Phật với gần 2000 bản khắc trên gỗ thị của Thiền phái Lâm Tế được đánh giá là cổ nhất Việt Nam (Hội nghị Kỷ lục gia Việt Nam vinh danh năm 2016). Mộc bản của chùa đang lưu giữ tại nhà Pháp. Đây là ngôi nhà có diện tích 30,5m², đủ để bày tủ kệ chứa Mộc bản, nhưng không có chỗ in, chiều cao từ nền đến dạp thượng lương 4,6m. Vật liệu làm nhà bằng gạch ngói, do đó việc đốt nóng, giảm độ ẩm và lưu giữ nhiệt độ không khí vào mùa hè ở nhà Pháp là rất nhanh.

ĐẶC ĐIỂM CỦA MỘC BẢN VÀ YÊU CẦU VỀ BẢO QUẢN

Mộc bản là bản khắc chữ và một số hoa văn để in ra sách, ở cả hai chùa chủ yếu liên quan đến việc truyền bá, phát triển và hoạt động Phật giáo. Vật liệu bản khắc chủ yếu là gỗ thị - một loại gỗ mềm, mịn, dai, dễ khắc, ít cong vênh và khó nứt vỡ. Vậy thì, việc bảo quản ở đây chủ yếu là giữ được tính nguyên vẹn của hình dạng, kích thước, chữ và hoa văn của bộ Mộc bản gốc. Việc phát huy là sự truyền tải những giá trị tri thức, văn hóa và kỹ thuật của Mộc bản đến với con người ngày nay.

Với điều kiện khí hậu nóng ẩm, hanh khô của Việt Nam, khả năng co giãn của gỗ thường xảy ra. Nó có thể bị nứt, cong vênh, mối mọt, hoặc mục nát theo thời gian. Bởi vậy, việc bảo vệ và gìn giữ được những sản phẩm gỗ nói chung và Mộc bản nói riêng là công việc không đơn giản. Để hạn chế những nhược điểm như nhạy cảm với thời tiết, biến dạng, cong vênh, co ngót hay nứt nẻ gỗ... chủ yếu

bằng hai cách: Gia công tốt và lựa chọn không gian phù hợp với đặc điểm của gỗ. “Gia công tốt” là công việc của kỹ thuật gia công gỗ là bó sẩy, ngâm tẩm... còn việc “tạo không gian phù hợp” là tổ chức không gian kiến trúc bảo quản gỗ.

TỪ KINH NGHIỆM “ỨNG XỬ” VỚI KHÍ HẬU TRONG KIẾN TRÚC NHÀ TRUYỀN THỐNG, LỰA CHỌN GIẢI PHÁP BẢO QUẢN MỘC BẢN

Trong kiến trúc truyền thống Việt Nam, ngôi nhà luôn có vườn bao quanh. Vào mùa hè, cây cối cho bóng mát còn có tác dụng chặn gió từ ngoài, khi vào tới nhà gió chỉ đủ mạnh để lùa khí ẩm đi, tránh ẩm quá dễ làm gỗ bị mục, ẩm mốc, côn trùng dễ sinh sống. Vào mùa đông, với việc bốc hơi nước của bề mặt lá cây sẽ làm giảm hanh khô, nguyên nhân gây ra sự cong vênh, nứt của gỗ. Chọn nhà hướng Nam, trước trồng cau sau trồng chuối, mít... là những kinh nghiệm được đúc kết từ dân gian truyền thống rất cần được chú ý về bố cục không gian kiến trúc cho nhà trưng bày và bảo quản Mộc bản.

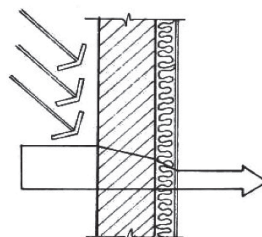
Để hạn chế những nhược điểm của khí hậu ảnh hưởng đến mộc bản cần thiết xem xét một số kỹ thuật cơ bản của vật lý kiến trúc trong việc xử lý vi khí hậu.

Theo Phân vùng khí hậu xây dựng (QCVN 02: 2009/BXD), Bắc Giang nằm trong vùng khí hậu A3, có 4 mùa rõ rệt. Đặc trưng khí hậu của vùng này có biên độ nhiệt chênh cao, thấp nhất có thể xuống dưới 5°C, cao nhất có thể lên đến 40°C; Độ ẩm không khí mùa đông hanh khô và mùa hè ẩm ướt.

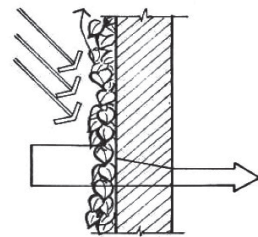
Có 4 giải pháp chống nóng: 1) Che bức xạ mặt trời cho các bộ phận bao che công trình và trong nhà; 2) Cách nhiệt cho các bộ phận bao che công trình; 3) Đón gió mát và thông gió với khí hậu nóng ẩm. Ở vùng nóng khô thì không nên thông gió; 4) Kiến trúc hòa nhập với thiên nhiên sẽ có tác dụng cải thiện khí hậu, do tác dụng giảm bớt bức xạ phản xạ ra môi trường xung quanh, do hệ số phản xạ nhiệt thấp hơn nhiều với vật liệu nhân tạo.

Việc tạo bóng râm trên bề mặt công trình cũng là giải pháp kiến trúc tốt để chống bức xạ trực tiếp lên bề mặt nhà. Trong kiến trúc truyền thống, mặt chính của nhà có hệ thống cửa ra vào, để bắt nắng trực tiếp vào nhà nên thường xử lý bằng hiên - là phần không gian chuyển tiếp từ sân vào nhà, giảm ánh nắng trực tiếp vào lòng nhà, cũng như khi khí qua hiên đã bị giảm nhiệt độ vào mùa hè, tăng nhiệt vào mùa đông sẽ có lợi cho không khí trong nhà. Khi sử dụng tấm che ngang không thể che hết bức xạ mặt trời trực tiếp do sự chuyển vận của mặt trời theo giờ trong ngày và theo mùa cho nên trong kiến trúc truyền thống còn sử dụng các tấm đại, liếp... bằng tre, nứa che trước hiên nhà.

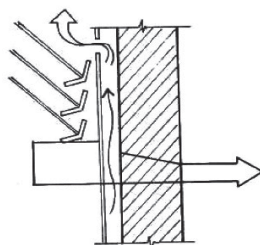
Thông gió trong nhà có tác dụng lưu thông không khí theo chiều ngang và đứng. Chiều ngang dẫn gió mát, oxy vào phòng; chiều đứng là tạo dòng đối lưu từ dưới lên trên. Việc này rất cần thiết, do đây không khí nóng phía sát mái và thân khí (CO₂) ra ngoài; đồng thời giảm độ ẩm, căn nhà.



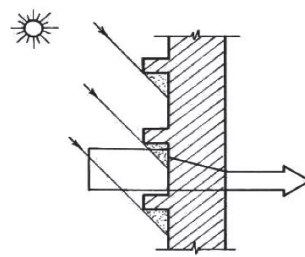
• Tường có lớp cách nhiệt với λ và S nhỏ



• Mặt tường ngoài có cây leo



• Tường có lớp không khí lưu thông

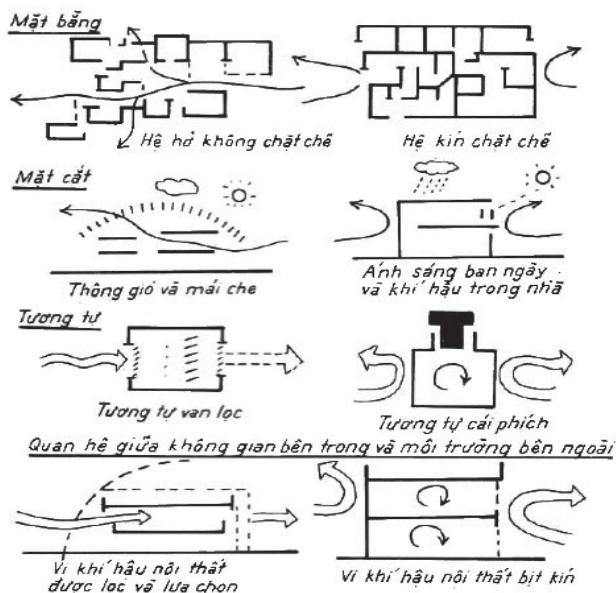


• Tường có cấu tạo gây bóng

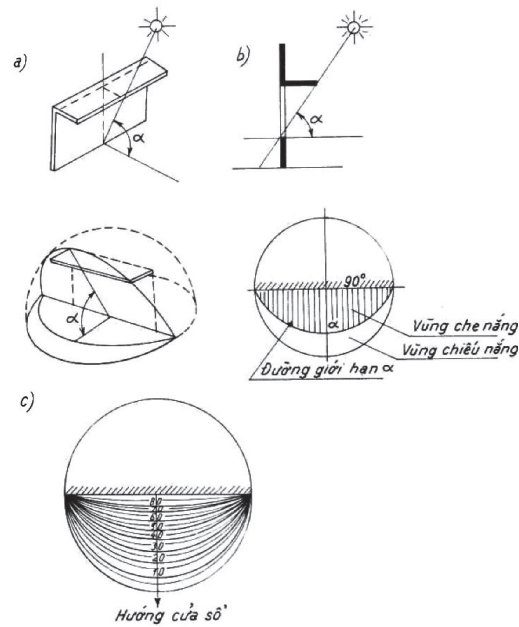
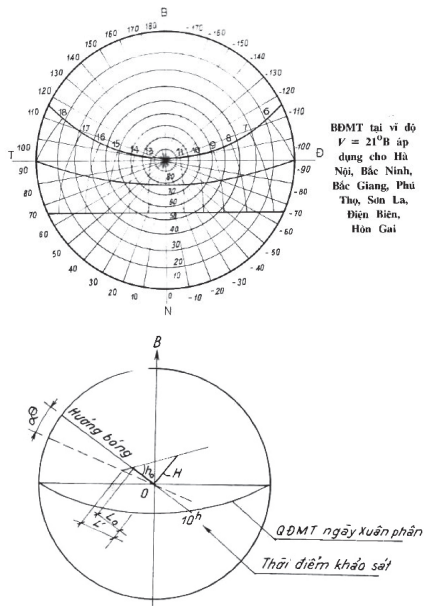
Các giải pháp tường cách nhiệt

KIẾN TRÚC NÓNG ẨM

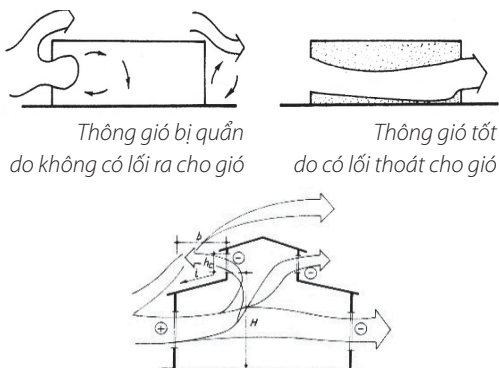
KIẾN TRÚC NÓNG KHÔ



Minh họa các giải pháp kiến trúc cải thiện khí hậu vùng nóng ẩm và nóng khô của KTS. Ken Yang



Xác định vùng tạo bóng râm trên bề mặt nhà bằng tấm che ngang



Thông gió tạo dòng đối lưu theo chiều ngang và đứng

Ngoài ra, việc sử dụng các loại vật liệu truyền thống, dân dã, địa phương cũng góp phần quan trọng cải thiện khí hậu công trình. Mái nhà truyền thống thường lợp ngói mũi. Khi lợp loại ngói này, kết hợp ngói liệt (ngói chiếu) sẽ tạo độ dày cách nhiệt tốt hơn và thông thoáng hơn. Tường vách bao quanh nhà truyền thống thường là vách gạch (gạch nung, gạch đúc, gạch tổ ong). Vách gạch, do vật liệu cứng nên hệ số dẫn nhiệt cao (0,70), từ đó đốt nóng nhiệt độ không khí căn nhà, cũng như làm lạnh về mùa đông. Nền nhà thường làm nền đất, về sau lát gạch, hoặc đá vôi. Nền đất có ưu điểm giữ nhiệt của không khí trong phòng, điều chỉnh độ ẩm (tăng độ ẩm khi không khí khô và hút ẩm khi độ ẩm không khí cao (chỉ dao động trong phạm vi từ (5% đến 10%) + 50%). Đặc biệt, với tính năng hút ẩm, nền đất không bao giờ bị nấm (một trong những nguyên nhân gây nấm mốc, côn trùng hoạt động). Nền gạch, đá vôi có ưu điểm sạch, dễ vệ sinh nhưng hay bị nấm, chảy nước, ảnh hưởng không tốt đến nhiệt độ và độ ẩm không khí.

Phân tích các yếu tố ảnh hưởng tới việc bảo quản mộc bản trên sẽ giúp rút ra một số giải pháp truyền thống cho kiến trúc trong khu vực có khí hậu nóng ẩm, hanh khô.

BẢO QUẢN CÙNG VỚI VIỆC TRƯNG BÀY, GIỚI THIỆU NHỮNG GIÁ TRỊ TRI THỨC, VĂN HÓA VÀ KỸ THUẬT CỦA MỘC BẢN ĐẾN VỚI CÔNG CHÚNG

Để bảo đảm hoạt động vừa bảo quản vừa phát huy giá trị của Mộc bản, Nhà trưng bày và bảo quản Mộc bản cần có các chức năng sau:

- Kho bảo quản: Không gian chứa các tủ Mộc bản sao cho có thể tra cứu, nghiên cứu dễ dàng và cũng là nơi nhà chùa in ấn phục vụ hoạt động thường xuyên của Phật giáo.

- Khu trưng bày, trải nghiệm: Gồm không gian trưng bày về lịch sử - văn hóa liên quan đến sự hình thành và phát triển Mộc bản của mỗi chùa; Không gian trải nghiệm, đàm đạo trong và ngoài trời với các hình thức chế tạo Mộc bản, in và trao đổi về nội dung, để tài có trong Mộc bản.

Những kết quả nghiên cứu trên cho một số kết luận chủ yếu sau:

- Để hài hòa với không gian và kiến trúc chùa, việc chọn hình thức kiến trúc truyền thống để xây dựng Nhà trưng bày và bảo quản Mộc bản là cần thiết.

- Chức năng công trình bảo quản và phát huy giá trị của mộc bản gồm: Kho; In ấn phục vụ các hoạt động phổ biến và phát triển Phật giáo; Nghiên cứu; Trưng bày và trải nghiệm (đặc chế tác Mộc bản, in ấn, trao đổi nội dung của Mộc bản).

- Không gian và vật liệu truyền thống là những yếu tố cải thiện vi khí hậu trong nhà. Khi sử dụng hiên, 2 tầng mái để tránh ánh nắng bức xạ trực tiếp vào nhà và tạo được sự lưu thông không khí theo chiều đứng. Nền nhà và tường bao quanh nhà bằng đất sẽ tạo sự cân bằng tốt giữa nhiệt độ và độ ẩm. Mái ngói mũi 2 lớp (ngói liệt và mũi hài) khó cháy và cũng tạo được sự thông thoáng nhất định.

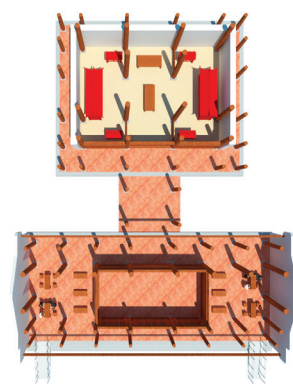
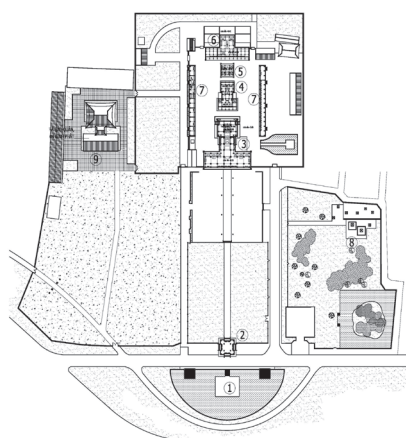
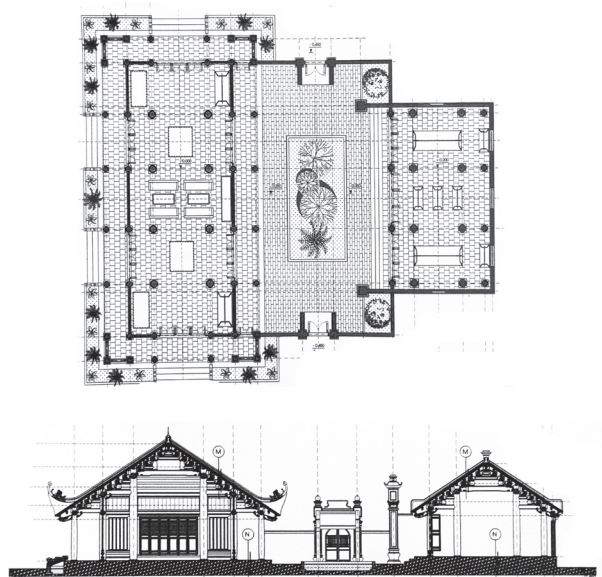
Dự án xây dựng Nhà lưu giữ và trưng bày Mộc bản ở chùa Vĩnh Nghiêm khởi công vào năm 2016 đã hoàn thành và đưa vào sử dụng năm 2017. Đối chiếu với kết quả nghiên cứu nêu trên cho thấy công trình này bộc lộ một số nhược điểm như sau:

- Chưa quan tâm tới các hoạt động phát huy giá trị của Mộc bản, ngoài chức năng trưng bày nên cần bổ sung khu vực trải nghiệm - một giải pháp hữu hiệu thu hút du khách đến nhiều lần. Khách thăm có thể tự tay in lấy trang sách bằng các tấm khắc được mô phỏng Mộc bản. Có thể bổ sung thêm khu in ấn phục vụ truyền và phát triển Phật giáo của nhà chùa.

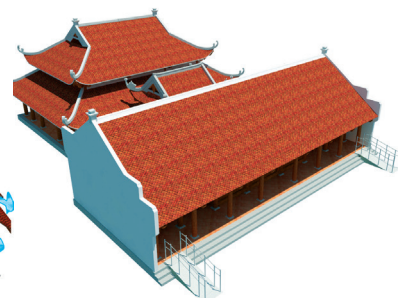
- Chưa khai thác các giá trị tổ chức không gian truyền thống về cân bằng vi khí hậu trong nhà, cũng như chưa khai thác vật liệu địa phương có hiệu quả làm ổn định nhiệt độ và độ ẩm trong nhà.

MỘT SỐ KIẾN NGHỊ VỀ KIẾN TRÚC NHÀ TRƯNG BÀY VÀ BẢO QUẢN MỘC BẢN TẠI CHÙA VĨNH NGHIÊM VÀ CHÙA BỔ ĐÀ

Đối với chùa Vĩnh Nghiêm, vị trí xây dựng Nhà trưng bày và bảo quản Mộc bản nằm bên chùa như hiện nay là hợp lý. Tuy nhiên, nhà kho bảo quản nên điều chỉnh tách thành 2 khu là lưu giữ Mộc bản nguyên gốc và khu nghiên cứu, in ấn phục vụ các hoạt động của Phật giáo. Không gian phát huy giá trị Mộc bản gồm khu vực trưng bày và trải nghiệm với cách thức nửa kín nửa hở, tạo sự chuyển tiếp giữa trong nhà và ngoài sân để du khách có thể sử dụng thêm phần sân chùa. Bổ sung thêm nhà cầu nối hai tòa nhà để liên kết và sử dụng ngay cả khi thời tiết bất lợi.



Mặt bằng tổng thể chùa Vĩnh Nghiêm

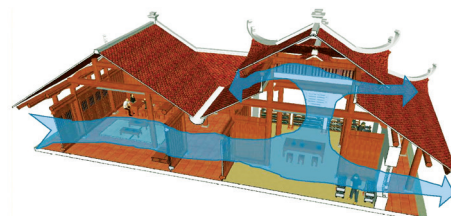
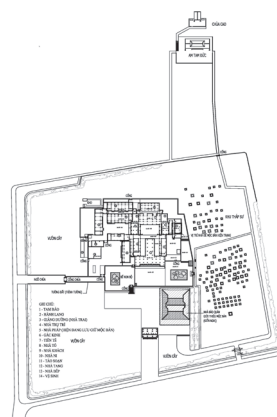


Toàn bộ nền nhà trung bày và kho lát gạch bát; Sân nối giữa nhà kho và trung bày lát phần lớn gạch bát. Mái ngói mũi hài. Nhà kho tường gạch vồ thu hồi bit đố; Nhà trung bày bao bằng vách và cửa gỗ . (hình:Mặt bằng và Mặt cắt ngang).

Lưu thông khí theo chiều ngang và kết hợp hành lang bao quanh, bổ sung nhà cầu, nền đất cho kho, tạo không gian trải nghiệm cho Nhà trung bày và bảo quản Mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm

Về bảo quản, để bảo đảm sự ổn định, ôn hòa của nhiệt độ và độ ẩm không khí trong nhà kho thì nên làm 2 tầng mái truyền thống. Khu vực cổ diềm sẽ là nơi thông gió theo chiều đứng, tạo lưu thông khí mát đẩy khí nóng ở khu vực áp mái ngói ra ngoài; Sử dụng tối đa hành lang, tạo bóng râm và tránh ánh nắng bức xạ trực tiếp vào nhà; Nền nhà kho bằng đất sét trộn vôi và gạch vỡ nhỏ, tường phía dưới xây gạch dày, phía trên tường đất nện.

Đối với chùa Bồ Đà, vị trí kiến nghị xây dựng Nhà trung bày và bảo quản Mộc bản ở phía trước Tam bảo, phía bên trái và sau Tam quan kiêm gác chuông. Hướng công trình cùng hướng với Tam bảo và Tam quan. Bố cục mặt bằng hình chữ nhật. Tòa hậu là nhà kho bảo quản Mộc bản để lưu giữ mộc bản nguyên gốc và không gian nghiên cứu, in ấn của nhà chùa phục vụ các hoạt động của Phật giáo. Tòa tiền là không gian phát huy giá trị mộc bản gồm khu trung bày và trải nghiệm với kiểu nửa kín nửa hở, tạo khoảng chuyển tiếp giữa trong nhà và ngoài sân để du khách có thể sử dụng thêm không gian sân chùa./



Mặt bằng tổng thể chùa Bồ Đà



Lưu thông khí theo chiều ngang và đứng cũng như kết hợp hành lang bao quanh, nền đất cho kho bảo quản, tạo không gian trải nghiệm cho khu vực trung bày Mộc bản chùa Bồ Đà

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Xây dựng (2009), Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong xây dựng, QCVN 02-2009/BXD, Hà Nội.
2. Chu Quang Chứ (1999), Kiến trúc dân gian truyền thống Việt Nam, NXB Mỹ thuật, Hà Nội.
3. Nguyễn Huy Côn (2004), Kiến trúc và môi sinh, NXB Xây dựng, Hà Nội.
4. Lý lịch di tích chùa Vĩnh Nghiêm và Bồ Đà, tài liệu lưu trữ tại Cục Di sản Văn hóa - Bộ Văn hóa - Thông tin - Truyền thông.
5. Phạm Đức Nguyên (chủ biên), Nguyễn Thu Hòa, Trần Quốc Bảo (2000), Các giải pháp kiến trúc khí hậu Việt Nam, NXB Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội.